

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LỘC
TỈNH LẠNG SƠN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 01/2018/KDTM-ST.

Ngày 15 – 11 – 2018

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lưu Văn Viên

Bà Hà Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Sầm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 01/2018/TLST – KDTM, ngày 11 tháng 7 năm 2018, về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST – KDTM, ngày 10 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2018/QĐST – KDTM ngày 31 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V (Agribank). Địa chỉ: Số 02, đường L, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc K, Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nông Văn H, Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V, chi nhánh huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Địa chỉ: Số 127, đường 3/2, khối 6, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn (Văn bản ủy quyền số 510/QĐ – HĐTV – PC, ngày 19/6/2014). Có mặt.

- Bị đơn: Bà Tạ Thị Song T, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 648, đường T, thôn V, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1967; địa chỉ: Số 648, đường T, thôn V, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện Tòa án nhận ngày 06/7/2018 và các bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện của nguyên đơn trình bày: Ngày 20/7/2016 bà Tạ Thị Song T (chủ hộ kinh doanh) và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V, chi nhánh huyện C, tỉnh Lạng Sơn (sau đây viết tắt là Ngân hàng) ký hợp đồng tín dụng số 84404LAV201601009, theo đó bà T vay Ngân hàng với số tiền là 5.000.000.000, đồng (năm tỷ đồng chẵn), thời hạn vay 12 tháng, lãi suất tiền vay 8,5%/năm; mục đích vay để bổ sung vốn kinh doanh. Số tiền vay, bà Tạ Thị Song T nhận nợ vay bằng 03 giấy nhận nợ: Giấy nhận nợ số 8404LDS201601287, ngày 20/7/2016 với số tiền 2.500.000.000 đồng (hai tỷ năm trăm triệu đồng); giấy nhận nợ số 8404LDS201602165, ngày 25/11/2016 với số tiền 2.000.000.000 đồng (hai tỷ đồng); giấy nhận nợ số 8404LDS201601287, ngày 29/11/2016 với số tiền 500.000.000 đồng (năm trăm triệu đồng).

Để đảm bảo cho khoản vay này, bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T (chồng của bà T) thế chấp các tài sản sau:

- Quyền sử dụng đất, thửa đất số 87, tờ bản đồ 96, diện tích 131 m² và tài sản gắn liền với đất, địa chỉ tại: Thôn V, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo hợp đồng thế chấp số 51/2015/HĐTC, ngày 29/6/2015 và phụ lục hợp đồng số 01 ngày 17/5/2016 (giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H- 04954 do Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 26/5/2009 mang tên ông Nguyễn Quốc T và bà Tạ Thị Song T);

- Xe ô tô 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu HONDA CIVIC, màu sơn đen, biển kiểm soát 12A.01241 theo hợp đồng thế chấp số 57/HĐTC/2013 và các phụ lục hợp đồng số 01, ngày 26/6/2014, phụ lục hợp đồng số 02, ngày 09/01/2015, phụ lục hợp đồng số 03, ngày 30/6/2015 (giấy đăng ký xe số 001797 mang tên Công ty TNHH MTV P, do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 19/12/2012).

Đến hạn trả nợ, Ngân hàng đã đôn đốc rất nhiều lần nhưng bà Tạ Thị Song T không trả nợ. Tính đến ngày 15/11/2018, khoản nợ của bà Tạ Thị Song T là 6.226.773.805, đồng (sáu tỷ hai trăm hai mươi hai sáu triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm linh năm đồng), trong đó nợ gốc là 5.000.000.000 đồng; lãi trong hạn là 871.957.833, đồng; lãi quá hạn là 354.815.972, đồng.

Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T trả nợ cho Ngân hàng với tổng số tiền là: 6.226.773.805, đồng. Trường hợp bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T không hợp tác: Khi Tòa án triệu tập không đến làm việc, Tòa án đến nhà lấy lời khai, bà T không cung cấp đầy đủ và không ký biên bản lấy lời khai, biên bản giao nhận các văn bản tố tụng. Ông Nguyễn Quốc T không thường xuyên có mặt tại địa phương, thỉnh thoảng mới về nhà. Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn

bản tố tụng như: Thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận và công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2018/QĐXXST – KDTM, ngày 10 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2018/QĐST – KDTM ngày 31 tháng 10 năm 2018, đồng thời thông báo cho ông Nguyễn Quốc T trên báo Công lý trong ba số liên tiếp là 79, 80, 81 ra các ngày mùng 3, 5, 10/10/2018.

Tại biên bản lấy lời khai tại nhà bà Tạ Thị Song T ngày 27/8/2018, bà T thừa nhận được vay Ngân hàng và có ý kiến đề nghị Ngân hàng khoan lãi và cho bà thêm thời gian để tạo điều kiện trả nợ nhưng bà T không đồng ý giao tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ, bà T cho rằng chiếc xe ô tô 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu HONDA CIVIC là tài sản thế chấp cho Ngân hàng đã bị người khác thu nợ nên không còn thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông T và bà T, cụ thể ai là người bắt nợ bà T không biết.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Bị đơn bà Tạ Thị Song T, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quốc T không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án không thực hiện quyền và nghĩa vụ của đương sự quy định tại các Điều 70, 72 và 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Phát biểu về việc giải quyết nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Tạ Thị Song T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Quốc T phải liên đới thanh toán cho Ngân hàng toàn bộ nợ gốc và lãi (tính đến ngày 15/11/2018) là 6.226.773.805, đồng (sáu tỷ hai trăm hai mươi hai sáu triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm linh năm đồng). Nếu không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V chi nhánh huyện C, tỉnh Lạng Sơn và bà Tạ Thị Song T ký kết hợp đồng tín dụng tại Điều 12, hợp đồng tín dụng số 84404LAV201601009, ngày 20/7/2016 quy định: “*Trường hợp không thể giải quyết bằng thương lượng, hai bên sẽ đưa ra giải quyết tại Tòa án nơi bên A đóng trụ sở...*”. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V chi nhánh huyện C, tỉnh Lạng Sơn có trụ sở tại: Thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc tỉnh Lạng Sơn nên căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 35; điểm b, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn giải quyết là đúng thẩm quyền. Bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần 2 nhưng vắng mặt tại phiên tòa, căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Bà Tạ Thị Song T là chủ hộ kinh doanh được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép kinh doanh số 14A8000791 với ngành nghề kinh doanh là may mặc, màn rèm, biển hiệu, thiết bị nội, ngoại thất, thương mại tổng hợp, bà T ký kết hợp đồng tín dụng vay vốn ngân hàng để bổ sung vốn kinh doanh. Bà T và Ngân hàng đều là các cá nhân, tổ chức có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận. Bà Tạ Thị Song T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng tín dụng vay tiền có thế chấp tài sản bảo đảm nên Tòa xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp kinh doanh thương mại về hợp đồng tín dụng theo khoản 1, Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Xét thấy bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T thừa nhận ký kết hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V với số tiền là 5.000.000.000, đồng. Bà T, ông T đã được Ngân hàng giải ngân 03 lần bằng 03 giấy nhận nợ tiền vay vào các ngày 20/7/2016, 25/11/2016 và 29/11/2016. Để bảo đảm khoản vay, bà T ông T đã thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (Đất có diện tích 131 m² thuộc thửa đất số 87, tờ bản đồ 96; trên đất có 01 ngôi nhà cấp 3, 03 tầng, diện tích 200m², xây kiên cố mái ngói đỏ trụ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Quốc T và bà Tạ Thị Song T; đồng thời thế chấp 01 xe ô tô 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu HONDA CIVIC, màu sơn đen, giấy đăng ký xe số 001797 mang tên Công ty trách nhiệm hữu hạn P ông Nguyễn Quốc T là Chủ tịch công ty kiêm giám đốc). Các Hợp đồng thế chấp tài sản đều được công chứng, chứng thực theo đúng quy định. Đồng thời, các tài sản thế chấp này đều được Ngân hàng đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định (đăng ký thế chấp tài sản là quyền sử dụng đất tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ngày 30/6/2015; đăng ký giao dịch bảo đảm là chiếc xe ô tô với Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Hà Nội ngày 04/7/2013). Như vậy, có thể khẳng định bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T vay vốn Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V, chi nhánh huyện C, tỉnh Lạng Sơn là có thật, Ngân hàng đã giải ngân số tiền vay đầy đủ. Nhưng sau khi vay tiền, đến hạn trả nợ bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T đã không thực hiện việc trả nợ là vi phạm nghĩa vụ thanh toán, số nợ trên đã bị Ngân hàng chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 20/01/2017. Tính đến ngày 15/11/2018 thì bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T còn nợ Ngân hàng số tiền tổng cộng là 6.226.773.805, đồng (sáu tỷ hai trăm hai mươi hai sáu triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm linh năm đồng). Nay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V khởi kiện yêu cầu trả nợ. Bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T cũng thừa nhận số nợ nhưng cho rằng việc kinh doanh thua lỗ dẫn đến khó khăn, chưa có khả năng thanh toán đề nghị Ngân hàng khoan贷. Khi Tòa án giải quyết vụ án bà T, ông T không hợp tác nên Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định của pháp luật.

[4] Theo quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010: “Trong trường hợp khách hàng không trả được nợ đến hạn, nếu các bên không có thỏa thuận khác thì tổ chức tín dụng có quyền xử lý nợ, tài sản bảo đảm tiền vay theo hợp đồng cấp tín dụng, hợp đồng bảo đảm và quy định của pháp luật....”. Do bà T,

ông T không thực hiện đúng cam kết trả nợ và cũng không tạo điều kiện thỏa thuận việc trả nợ với Ngân hàng nên Ngân hàng có quyền khởi kiện yêu cầu xử lý nợ theo hợp đồng đã ký kết để thu hồi nợ. Do vậy, việc Ngân hàng khởi kiện để yêu cầu bà T, ông T trả nợ theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ chấp nhận. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T cùng phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền 6.226.773.805, đồng, trong đó nợ gốc là 5.000.000.000 đồng; lãi trong hạn là 871.957.833, đồng; lãi quá hạn là 354.815.972, đồng nêu trên cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V (tính đến hết ngày 15/11/2018). Bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T có nghĩa vụ tiếp tục trả lãi đối với khoản nợ gốc kể từ ngày 16/11/2018 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký.

[5] Đối với việc thế chấp tài sản của bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T để đảm bảo cho số tiền vay nêu trên, hồ sơ thế chấp và hợp đồng thế chấp được công chứng, chứng thực và được Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đăng ký thế chấp đúng quy định nên các hợp đồng thế chấp tài sản và các phụ lục của hợp đồng thế chấp đều có hiệu lực pháp luật. Bà Tạ Thị Song T cho rằng chiếc xe ô tô đã thế chấp cho Ngân hàng bị bắt nợ nhưng không biết ai là người bắt nợ, phía Ngân hàng cũng cho rằng chiếc xe này hiện nay không còn thuộc quyền quản lý của ông T nhưng không có chứng cứ chứng minh hiện nay chiếc xe này do ai quản lý. Do vậy, xác định chiếc xe vẫn đang thuộc quyền quản lý của Ngân hàng vì đã được đăng ký bảo đảm.

[6] Trong trường hợp, bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T không trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý các tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, đất có diện tích 131 m² thuộc thửa đất số 87, tờ bản đồ 96; trên đất có 01 ngôi nhà cấp 3, 03 tầng, diện tích 200m², xây kiên cố mái ngói đỏ trụ và 01 xe ô tô 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu HONDA CIVIC, màu sơn đen, giấy đăng ký xe số 001797 mang tên Công ty TNHH MTV P để thu hồi nợ.

[7] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Căn cứ khoản 1, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phải chịu toàn bộ án phí vì toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[8] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[9] Chi phí thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng do Ngân hàng yêu cầu nên Ngân hàng chịu chi phí theo khoản 2, Điều 180 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[10] Về áp dụng pháp luật: Giao dịch dân sự này thực hiện xong trước ngày 01/01/2017 nên áp dụng quy định của Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Riêng phần tính lãi suất sẽ áp dụng Án lệ số 08/2016 xác định lãi suất, việc điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, được Hội

đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 07/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

[11] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 30; điểm b, khoản 1, Điều 35; điểm b, khoản 1, Điều 39; khoản 1, Điều 147; điểm b, khoản 2, Điều 227; Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào các Điều 298, 305, 355, 471, 474, 476; từ Điều 715 đến Điều 721 của Bộ luật Dân sự năm 2005 (tương ứng các Điều 288, khoản 1, Điều 299, 357, 463, 466, 468; từ Điều 319 đến 323; 327 của Bộ luật Dân sự 2015);

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, khoản 2, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Án lệ số 08/2016 được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 07/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc vợ chồng bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T phải có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V số tiền vay còn nợ tổng cộng tính đến ngày 15/11/2018 là 6.226.773.805, đồng, (sáu tỷ hai trăm hai mươi hai sáu triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn tám trăm linh năm đồng), trong đó nợ gốc là 5.000.000.000 đồng (năm tỷ đồng); lãi trong hạn là 871.957.833, đồng (tám trăm bảy mươi một triệu chín trăm năm mươi bảy nghìn tám trăm ba mươi ba đồng); lãi quá hạn là 354.815.972 (ba trăm năm mươi tư triệu tám trăm mười lăm nghìn chín trăm bảy mươi hai đồng).

2. Kể từ ngày 16/11/2018, vợ chồng bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán với Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Trường hợp vợ chồng bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T không trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn làm thủ tục để xử lý tài sản thế chấp là giá trị quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số 87, tờ bản đồ 96, có diện tích 131 m²; trên đất có 01 ngôi nhà cấp 3, 03 tầng, diện tích 200m², xây kiên cố mái ngói đổ trụ; địa chỉ nhà và đất: Số 648, đường T, thôn V, xã H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn (Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H- 04954 do Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 26/5/2009 mang tên ông Nguyễn Quốc T và bà Tạ Thị Song T) và 01 xe ô tô 05 chỗ ngồi, nhãn hiệu HONDA CIVIC, màu sơn đen, biển kiểm soát 12A.01241, giấy đăng ký xe số 001797 mang tên Công ty TNHH MTV P do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 19/12/2012 để thu hồi nợ. Nếu sau khi bán tài sản bảo đảm không đủ để thanh toán nợ thì bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T có nghĩa vụ liên đới trả tiếp phần nợ còn thiếu cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V.

4. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Buộc vợ chồng bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T phải chịu 114.226.773 đồng (một trăm mười bốn triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn bảy trăm bảy mươi ba đồng) án phí sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V không phải chịu án phí, hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V số tiền 56.980.000 đồng (năm mươi sáu triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/05145, ngày 11/7/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

5. Chi phí khác: Chi phí đăng báo nhắc tin cho ông Nguyễn Quốc T do Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V chịu là 1.350.000, đồng (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). Chi phí này đã thanh toán xong.

6. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt đại diện Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V, vắng mặt bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn V được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bà Tạ Thị Song T và ông Nguyễn Quốc T được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lương Thị Mỹ Hạnh